

ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 18/2018/TT- BGDĐT

TT	Nội dung Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi bổ sung	Ghi chú
1	Bổ sung khoản 3 vào Điều 6			
	Điều 6. Các mức đánh giá trường trung học	3. Trường phổ thông có nhiều cấp học áp dụng quy định tiêu chuẩn đánh giá cấp học cao nhất của trường cùng các quy định tại khoản 7, khoản 13 và khoản 15 Điều 1 của Thông tư này; các mức đánh giá theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.	Để đánh giá trường phổ thông có nhiều cấp học	
2	Sửa đổi điểm b và điểm c khoản 8 Điều 7			
	Điều 7. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường			
	8. Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ và được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời;	Để phù hợp với Chương trình GDPT	
	b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;			
	c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.	c) Hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.	Để phù hợp với Chương trình GDPT	
3	Sửa đổi điểm a khoản 10 Điều 7			
	10. Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học			
	a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;	a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.	Để phù hợp với điểm h khoản 1 Điều 12 ND 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ: “Bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm” không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn	

			thực phẩm.	
4	Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 8			
	<p>Điều 8. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên</p> <p>1. Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng</p> <p>c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.</p>	c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	Chỉ báo c bỏ “Quản lý giáo dục” vì hiện tại Bộ đang bãi bỏ Thông tư 28/2014/TT-BGDĐT quy định chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ QLGD.	
5	Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 8			
	<p>2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên</p> <p>b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;</p>	b) Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo quy định của Chính phủ và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên theo kế hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;	Đề phù hợp với Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 71/2020/NĐ-CP	
6	Sửa đổi Điều 9 (thay toàn bộ Điều 9 bằng quy định mới)			
	<p>Điều 9. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p> <p>1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập</p> <p>a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;</p> <p>b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;</p> <p>c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.</p> <p>2. Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập</p> <p>a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm</p>	<p>Điều 9. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p> <p>1. Tiêu chí 3.1. Địa điểm, diện tích</p> <p>a) Vị trí đặt trường, điểm trường đảm bảo theo quy định;</p> <p>b) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường đảm bảo theo quy định;</p> <p>c) Diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình đảm bảo theo quy định.</p> <p>2. Tiêu chí 3.2: Khối phòng hành chính quản trị đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức tối thiểu</p> <p>a) Phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, văn phòng, phòng bảo vệ đảm bảo theo quy định;</p> <p>b) Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên đảm</p>	Đề phù hợp với Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT	

<p>vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;</p> <p>b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;</p> <p>c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.</p> <p>3. Tiêu chí 3.3: Khôi hành chính - quản trị</p> <p>a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;</p> <p>b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;</p> <p>c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khôi hành chính - quản trị.</p> <p>4. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước</p> <p>a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;</p> <p>b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;</p> <p>c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.</p> <p>5. Tiêu chí 3.5: Thiết bị</p> <p>a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;</p> <p>b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;</p> <p>c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa</p>	<p>bảo theo quy định;</p> <p>c) Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên đảm bảo theo quy định.</p> <p>3. Tiêu chí 3.3: Khôi phòng học tập đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức tối thiểu</p> <p>a) Phòng học đảm bảo theo quy định;</p> <p>b) Phòng học bộ môn đảm bảo theo quy định;</p> <p>c) Phòng đa chức năng đảm bảo theo quy định.</p> <p>4. Tiêu chí 3.4: Khôi phòng hỗ trợ học tập, khôi phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao và khôi phục vụ sinh hoạt đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức tối thiểu</p> <p>a) Thư viện, phòng thiết bị giáo dục; phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập; phòng truyền thống và phòng Đội thiếu niên đảm bảo theo quy định;</p> <p>b) Phòng họp, phòng Y tế trường học, nhà kho, khu để xe học sinh, khu vệ sinh học sinh và cổng, hàng rào đảm bảo theo quy định;</p> <p>c) Khu sân chơi, thể dục thể thao, khôi phục vụ sinh hoạt đảm bảo theo quy định.</p> <p>5. Tiêu chí 3.5: Hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ các công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức tối thiểu</p> <p>a) Hệ thống cấp nước sạch; hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu thu gom rác thải đảm bảo theo quy định;</p> <p>b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo theo quy định;</p> <p>c) Thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định.</p>		
---	---	--	--

	<p>chữa.</p> <p>6. Tiêu chí 3.6: Thư viện</p> <p>a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;</p> <p>b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;</p> <p>c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.</p>	<p>6. Tiêu chí 3.6: Thư viện</p> <p>a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;</p> <p>b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;</p> <p>c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.</p>		
7	Bổ sung Điều 9a sau Điều 9			
		<p>Điều 9a. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đối với trường phổ thông có nhiều cấp học</p> <p>Áp dụng theo các quy định của cấp học cao nhất của trường và các quy định sau:</p> <p>1. Địa điểm, diện tích đất, quy mô</p> <p>a) Có điểm trường, quy mô phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương;</p> <p>b) Định mức diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình của các khối: phòng học tập; phòng hỗ trợ học tập; phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; phục vụ sinh hoạt đảm bảo theo quy định của từng cấp học;</p> <p>c) Chiều cao các hạng mục công trình trực tiếp phục vụ hoạt động dạy học và tổ chức các hoạt</p>		

		<p>động giáo dục theo quy định cho từng cấp học.</p> <p>2. Khu vệ sinh học sinh, thiết bị dạy học, thể dục thể thao</p> <p>a) Khu vệ sinh học sinh đảm bảo theo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu của từng cấp học và bố trí phân khu riêng biệt cho từng cấp học;</p> <p>b) Thiết bị dạy học được trang bị cho từng cấp học theo quy định;</p> <p>c) Bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học</p>		
8	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 11			
	Điều 11. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	Điều 11. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục		
	1. Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông	1. Tiêu chí 5.1: Thực hiện kế hoạch giáo dục	Cho phù hợp với Chương trình GDPT	
	a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;	a) Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo quy định;		
	b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;	b) Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đầy đủ theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh;		
	c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.	c) Tổ chức kiểm tra, rà soát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường theo khung kế hoạch thời gian năm học theo quy định.”		
9	Bãi bỏ khoản 3, khoản 4 Điều 11 3. Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định		Để phù hợp với quy định hiện hành	

	<p>a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;</p> <p>b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;</p> <p>c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.</p> <p>4. Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp</p> <p>a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;</p> <p>b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;</p> <p>c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.</p>			
10	Sửa đổi điểm a khoản 6 Điều 11			
	<p>Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục</p> <p>a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;</p>	a) Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;	Đủ phù hợp với Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT	
11	Sửa đổi khoản 5 Điều 12			
	<p>5. Tiêu chí 1.5: Lớp học</p> <p>Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Số học sinh trong lớp theo quy định.</p>	<p>5. Tiêu chí 1.5: Lớp học</p> <p>Trường có số lớp và số học sinh trong lớp theo quy định</p>	Đủ phù hợp với Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT	
12	Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 13			
	2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên			

	a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;	a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần; tỷ lệ giáo viên được đào tạo nâng trình độ chuẩn đảm bảo theo kế hoạch của địa phương;	Đề phù hợp với Luật Giáo dục 2019, Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và thực tế tại địa phương.	
13	Sửa đổi Điều 14 (thay đổi toàn bộ Điều 14 bằng quy định mới)			
	<p>Điều 14. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p> <p>1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.</p> <p>2. Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập; b) Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.</p> <p>3. Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.</p> <p>4. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây</p>	<p>Điều 14. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p> <p>1. Tiêu chí 3.2: Khối phòng hành chính quản trị đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1.</p> <p>2. Tiêu chí 3.3: Khối phòng học tập đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1.</p> <p>3. Tiêu chí 3.4: Khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao và khối phục vụ sinh hoạt đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1.</p> <p>4. Tiêu chí 3.5: Hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ các công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1.</p> <p>5. Tiêu chí 3.6: Thư viện của nhà trường được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt chuẩn Mức độ 1, theo quy định tiêu chuẩn thư viện.</p>	Đề phù hợp với Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT	

	<p>dụng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;</p> <p>b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.</p> <p>5. Tiêu chí 3.5: Thiết bị</p> <p>a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;</p> <p>b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;</p> <p>c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.</p> <p>6. Tiêu chí 3.6: Thư viện</p> <p>Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.</p>			
14	Bổ sung Điều 14a sau Điều 14			
		<p>Điều 14a. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đối với trường phổ thông có nhiều cấp học</p> <p>Trường phổ thông có nhiều cấp học đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất Mức 2 đảm bảo đồng thời: đạt tiêu chuẩn Mức 1 của cấp học cao nhất của trường theo quy định, đảm bảo các quy định tại Điều 14 của Quy định này và quy định sau: Khối phòng học tập: Đảm bảo theo tiêu chuẩn Mức 2 của từng cấp học tại Quy định này và được bố trí phân khu riêng biệt cho từng cấp học.</p>	Để đánh giá trường phổ thông có nhiều cấp học	
15	Sửa đổi điểm a khoản 6 Điều 16			
	<p>6. Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục</p> <p>a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;</p>	<p>a) Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;</p>	Để phù hợp với Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT	
16	Sửa đổi Điều 19			

<p>Điều 19. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p> <p>1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất 6m²/học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m²/học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.</p> <p>2. Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có)</p> <p>3. Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.</p> <p>4. Tiêu chí 3.5: Thiết bị Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.</p> <p>5. Tiêu chí 3.6: Thư viện Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường</p>	<p>Điều 19. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p> <p>1. Tiêu chí 3.3. Khối phòng học tập đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo quy định.</p> <p>2. Tiêu chí 3.4. Khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo quy định.</p> <p>3. Tiêu chí 3.5. Khu sân chơi, thể dục thể thao đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 theo quy định.</p> <p>4. Tiêu chí 3.6: Thư viện của nhà trường được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt chuẩn Mức độ 2, theo quy định tiêu chuẩn thư viện.</p>	<p>Đề phù hợp với Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT</p>	
--	--	--	--

	học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.			
17	Bổ sung Điều 19a sau Điều 19			
		Điều 19a. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đối với trường phổ thông có nhiều cấp học Trường phổ thông có nhiều cấp học đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức 3 đảm bảo đồng thời: đạt tiêu chuẩn Mức 2 của cấp học cao nhất của trường tại Quy định này, đảm bảo các quy định tại Điều 19 của Quy định này và quy định sau: Khối phòng học tập đảm bảo theo tiêu chuẩn mức 3 của từng cấp học tại Quy định này và được bố trí phân khu riêng biệt cho từng cấp học.	Để đánh giá trường phổ thông có nhiều cấp học	
18	Sửa đổi điểm a và điểm b khoản 4 Điều 21			
	Điều 21. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục 4. Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục		Cho phù hợp với Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT	
	a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:	a) Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh:		
	- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;	- Tỷ lệ học sinh đạt mức Tốt của trường thuộc vùng khó khăn: đạt từ 05% trở lên đối với trường trung học và từ 20% trở lên đối với trường chuyên;		
	- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học	- Tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt của trường thuộc các vùng còn lại: đạt từ 10% trở lên đối với trường trung học và từ 25% trở lên đối với trường chuyên;		

	phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;			
	- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;	- Tỷ lệ học sinh xếp loại Chưa đạt của trường trung học thuộc vùng khó khăn không quá 10%; trường chuyên không có học sinh xếp loại Chưa đạt;		
	- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;	- Tỷ lệ học sinh xếp loại Chưa đạt của trường trung học thuộc các vùng còn lại không quá 05%; trường chuyên không có học sinh xếp loại Chưa đạt.		
	- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;			
	- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;			
	b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:	b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:		
	- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;	Tỷ lệ học sinh trường trung học xếp loại rèn luyện Khá, Tốt đạt ít nhất 90%; trường chuyên đạt ít nhất 98%.		
19	Sửa đổi Điều 26			

	<p>Điều 26. Hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài</p> <p>1. Công văn đăng ký đánh giá ngoài, trong đó có nêu rõ nguyện vọng đánh giá ngoài trường trung học để được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục hoặc công nhận đạt chuẩn quốc gia hoặc đồng thời công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.</p> <p>2. Báo cáo tự đánh giá: 02 (hai) bản.</p>	<p>Điều 26. Các bước thực hiện đăng ký đánh giá ngoài</p> <p>1. Trường trung học gửi công văn về việc hoàn thành báo cáo tự đánh giá kèm theo bản báo cáo tự đánh giá đã được chủ tịch hội đồng tự đánh giá (Hiệu trưởng) phê duyệt qua thư điện tử cho cơ quan quản lý trực tiếp. Cơ quan quản lý trực tiếp cập nhật và công khai danh sách các trường trung học đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá trên trang thông tin điện tử khi báo cáo tự đánh giá đã đảm bảo về thể thức, kỹ thuật trình bày và cấu trúc theo quy định.</p> <p>2. Sau khi báo cáo tự đánh giá được cơ quan quản lý trực tiếp đăng trên trang thông tin điện tử của đơn vị ít nhất 20 ngày làm việc, trường trung học gửi công văn đăng ký đánh giá ngoài với một tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục được cấp phép hoạt động theo quy định.</p> <p>3. Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục cùng trường trung học thoả thuận ký hợp đồng đánh giá ngoài theo quy định của pháp luật về hợp đồng kinh tế.</p>	Sửa để phù hợp với Luật Giáo dục 2019	
20	Bỏ Điều 27 Điều 27. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài		Nội dung quy định đã được ghép trong nội dung sửa đổi Điều 26	
21	Sửa đổi Điều 29 (thay toàn bộ Điều này)			
	<p>Điều 29. Thành lập đoàn đánh giá ngoài</p> <p>1. Trong trường hợp trường trung học đề nghị công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài gồm các thành</p>	<p>Điều 29. Thành lập đoàn đánh giá ngoài</p> <p>1. Đoàn đánh giá ngoài có ít nhất là 5 thành viên do Giám đốc tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục quyết định thành lập, bao gồm:</p> <p>a) Trưởng đoàn là người đã hoặc đang là lãnh đạo</p>	Sửa để phù hợp với Luật Giáo dục 2019	

<p>viên trong ngành Giáo dục. Đoàn đánh giá ngoài có từ 05 (năm) đến 07 (bảy) thành viên, bao gồm:</p> <p>a) Trưởng đoàn là lãnh đạo sở giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng khoa, phó trưởng của cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên trung học thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hoặc hiệu trưởng trường trung học tương ứng với trường trung học được đánh giá ngoài;</p> <p>b) Thư ký là lãnh đạo hoặc chuyên viên các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo; hoặc đại diện công đoàn ngành Giáo dục; hoặc trưởng khoa, phó trưởng khoa, giảng viên của cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên trung học thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hoặc hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn trường trung học tương ứng với trường trung học được đánh giá ngoài;</p> <p>c) Các thành viên còn lại là đại diện công đoàn ngành Giáo dục; những người đã hoặc đang là: lãnh đạo, chuyên viên các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo; khoa, phó trưởng khoa, giảng viên của cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên trung học thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên trường trung học tương ứng với trường trung học được</p>	<p>trường trung học đồng cấp hoặc giữ các chức vụ khác tương đương hoặc cao hơn, am hiểu về kiểm định chất lượng giáo dục, có kinh nghiệm triển khai các hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài, có thể kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục;</p> <p>b) Thư ký là người đã hoặc đang là lãnh đạo trường trung học đồng cấp hoặc giữ các chức vụ khác tương đương hoặc cao hơn, am hiểu về kiểm định chất lượng giáo dục, có thể kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục;</p> <p>c) Các thành viên còn lại là cán bộ quản lý, giáo viên từ cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các trường trung học đồng cấp, có thể kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục hoặc có chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiểm định viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>2. Tiêu chuẩn của thành viên đoàn đánh giá ngoài</p> <p>a) Có tư cách, đạo đức tốt, trung thực và khách quan; có đủ sức khỏe đảm bảo thực hiện được các nhiệm vụ được phân công;</p> <p>b) Có thời gian giảng dạy hoặc làm công tác quản lý giáo dục từ 10 năm trở lên;</p> <p>c) Có văn bản cam kết với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục về việc trước đây và hiện nay không làm việc tại trường trung học được đánh giá; không có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) là lãnh đạo hoặc giáo viên, nhân viên của trường trung học được đánh giá.</p> <p>3. Trước khi thành lập đoàn đánh giá ngoài, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục có trách</p>		
--	---	--	--

<p>đánh giá ngoài.</p> <p>2. Trong trường hợp trường trung học đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia hoặc đồng thời đề nghị công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp tỉnh hoặc Giám đốc sở giáo dục và đào tạo được ủy quyền quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài có ít nhất 07 (bảy) thành viên, bao gồm:</p> <p>a) Trưởng đoàn là lãnh đạo sở giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo;</p> <p>b) Thư ký là lãnh đạo, chuyên viên các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo; hoặc lãnh đạo, chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo; hoặc hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn trường trung học tương ứng với trường trung học được đánh giá ngoài;</p> <p>c) Các thành viên khác là đại diện một số sở, ban, ngành có liên quan; đại diện công đoàn ngành Giáo dục; những người đã hoặc đang là lãnh đạo, chuyên viên các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo; trưởng khoa, phó trưởng khoa, giảng viên của cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên trung học thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên trường trung học tương ứng với trường trung</p>	<p>nhiệm thông báo danh sách dự kiến đoàn đánh giá ngoài cho trường trung học. Sau thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được danh sách dự kiến, nếu trường trung học không có ý kiến, coi như đã đồng ý với danh sách dự kiến của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục; nếu trường trung học không đồng ý với danh sách dự kiến của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục thì phải có văn bản trả lời tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục và nêu rõ lý do.</p> <p>4. Việc triển khai đánh giá ngoài chỉ được thực hiện sau khi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục và trường trung học đã ký hợp đồng đánh giá ngoài và đoàn đánh giá ngoài được thành lập theo các quy định của Điều này.</p>		
---	---	--	--

	học được đánh giá ngoài.			
22	Bãi bỏ Điều 30 Điều 30. Tiêu chuẩn của các thành viên đoàn đánh giá ngoài		Vi tiêu chuẩn thành viên đoàn ĐGN đã được ghép trong nội dung sửa Điều 29	
23	Sửa đổi khoản 1 Điều 31 Điều 31. Nhiệm vụ của đoàn đánh giá ngoài 1. Đoàn đánh giá ngoài có nhiệm vụ khảo sát, đánh giá để xác định mức đạt tiêu chuẩn đánh giá trường trung học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tư vấn, khuyến nghị các biện pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; đề nghị công nhận hoặc không công nhận nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia.	1. Đoàn đánh giá ngoài có nhiệm vụ khảo sát, đánh giá để xác định mức đạt tiêu chuẩn đánh giá trường trung học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tư vấn, khuyến nghị các biện pháp đảm bảo chất lượng và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; đề nghị tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục công nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục khi đáp ứng các quy định ban hành kèm theo Thông tư này.	Để phù hợp với Luật Giáo dục 2019	
24	Sửa đổi Điều 32 Điều 32. Chế độ của các thành viên đoàn đánh giá ngoài Thành viên đoàn đánh giá ngoài được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.	Điều 32. Chế độ của các thành viên đoàn đánh giá ngoài Thành viên đoàn đánh giá ngoài được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.	Để phù hợp với quy định hiện hành	
25	Sửa đổi Điều 35 Điều 35. Cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công bố kết quả kiểm định chất lượng giáo dục 1. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất	Điều 35. Cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công bố kết quả kiểm định chất lượng giáo dục 1. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài, Giám đốc tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục ra quyết định cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định	Để phù hợp với Luật Giáo dục 2019	

	<p>lượng giáo dục theo cấp độ trường trung học đạt được (Mẫu Chứng nhận theo Phụ lục I).</p> <p>2. Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục có giá trị 05 năm. Ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường trung học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá theo quy định tại Điều 23 và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định tại Điều 26 của Quy định này để được công nhận lại. Việc công nhận lại thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Quy định này.</p> <p>3. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của trường trung học được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của sở giáo dục và đào tạo.</p>	<p>chất lượng giáo dục theo cấp độ trường trung học đạt được (Mẫu Chứng nhận theo Phụ lục I).</p> <p>2. Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục có giá trị 05 năm. Ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường trung học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá theo quy định tại Điều 23 và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định tại Điều 26 của Quy định này để được công nhận lại. Việc công nhận lại thực hiện theo quy định tại Điều 34 và Điều này của Quy định này.</p> <p>3. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của trường trung học được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý trực tiếp trường trung học và trên trang thông tin điện tử của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.</p>		
26	Sửa đổi khoản 2 Điều 36			
	<p>Điều 36. Thu hồi Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục</p> <p>2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày có kết luận của sở giáo dục và đào tạo về việc trường trung học không còn đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá trường trung học, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định thu hồi Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.</p>	<p>2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo gửi công văn đề nghị tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục thu hồi Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục khi trường trung học không còn đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá trường trung học, Giám đốc tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục ra quyết định thu hồi Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.”</p>	Để phù hợp với Luật Giáo dục 2019	
27	Sửa đổi Điều 38			

Điều 38. Cấp Bằng công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia

1. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường trung học (Mẫu Bằng công nhận theo Phụ lục II).

2. Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia có giá trị 05 năm. Trong trường hợp có nhu cầu được công nhận lại, ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, trường trung học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá theo quy định tại Điều 23 và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định tại Điều 26 của Quy định này để được công nhận lại. Việc công nhận lại thực hiện theo quy định tại Điều 37 của Quy định này.

3. Kết quả trường trung học được công nhận đạt chuẩn quốc gia được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của sở giáo dục và đào tạo.

Điều 38. Cấp Bằng công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia

1. Hồ sơ đề nghị công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia

a) Khi có kết quả kiểm định chất lượng giáo dục từ tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục gửi về, trường trung học cơ sở gửi hồ sơ về phòng giáo dục và đào tạo; hồ sơ gồm công văn đề nghị xem xét, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, 02 báo cáo tự đánh giá, 02 báo cáo đánh giá ngoài và văn bản có liên quan; phòng giáo dục và đào tạo gửi hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo; hồ sơ gồm công văn đề nghị xem xét, công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia, 01 báo cáo tự đánh giá, 01 báo cáo đánh giá ngoài và văn bản có liên quan;

b) Khi có kết quả kiểm định chất lượng giáo dục từ tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục gửi về, trường trung học phổ thông gửi hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo; hồ sơ gồm công văn đề nghị xem xét, công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia, 01 báo cáo tự đánh giá, 01 báo cáo đánh giá ngoài và văn bản có liên quan.

2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức việc xem xét kết quả đánh giá, điều kiện công nhận và mức độ công nhận theo quy định tại Điều 37 của Quy định này và ra quyết định cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường trung học (Mẫu Bằng công nhận theo Phụ lục II).

Để phù hợp với Quyết định số 1015/QĐ-TTg (phân cấp cho Giám đốc Sở GDĐT cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia)

		<p>3. Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia có giá trị 05 năm. Trong trường hợp có nhu cầu được công nhận lại, ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, trường trung học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá theo quy định tại Điều 23 và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định tại Điều 26 của Quy định này. Việc công nhận lại trường trung học đạt chuẩn quốc gia thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 38 của Quy định này.</p> <p>4. Kết quả trường trung học được công nhận đạt chuẩn quốc gia được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>		
28	Sửa đổi khoản 2 Điều 39			
	Điều 39. Thu hồi Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia			
	2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi có kết luận của sở giáo dục và đào tạo về việc trường trung học không còn đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định thu hồi Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.	2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi có kết luận của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc trường trung học không còn đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thu hồi Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.	Để phù hợp với Quyết định số 1015/QĐ-TTg (phân cấp cho Giám đốc Sở GDĐT cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia)	
29	Điều khoản chuyển tiếp			
		Điều khoản chuyển tiếp 1. Trường trung học đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài đến trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì được thực hiện các bước tiếp theo quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.	Để phù hợp với các quy định hiện hành và thực tế khi triển khai thực hiện	

		<p>2. Thời gian chuyển tiếp để thực hiện theo quy định tại khoản 17 đến khoản 25 Điều 1 và khoản 2, khoản 3 Điều 2 của Thông tư này không quá 03 năm (36 tháng) kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.</p> <p>3. Trong thời gian chuyển tiếp, quy trình đánh giá, công nhận và cấp chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục; công nhận và cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30 Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 38 và Điều 39 của Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT; trong đó, thẩm quyền quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài (tại khoản 2 Điều 29), cấp và thu hồi Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (tại khoản 1 Điều 38 và khoản 2 Điều 39) được phân cấp từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>		
--	--	---	--	--

